

NHẬN XÉT VỀ MƯA LỚN ĐIỆN RỘNG NĂM 1992 TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM

KS. NGUYỄN NGỌC THỤC

KS. LƯƠNG CAO DÔNG

Cục Dự báo KTTV

1. Tình hình mưa lớn diện rộng năm 1992

Năm 1992 có 13 đợt mưa lớn diện rộng, ít hơn so với trung bình nhiều năm. Phân bố các đợt mưa lớn theo tháng như sau:

Bảng 1

| Tháng | VI | VII | VIII | IX | X | XI | Tổng số |
|--------|----|-----|------|----|---|----|---------|
| Số đợt | 3 | 5 | 0 | 2 | 3 | 0 | 13 |

Mặc dầu đợt mưa lớn diện rộng đầu tiên xảy ra vào tháng VI, nhưng ngay từ tháng I, tháng II đã có một số đợt mưa rào và dông ở hầu khắp Bắc Bộ như đợt từ 2 - 4 - I - 92, lượng mưa phổ biến 20 - 50mm, ở Bắc Bộ và bắc Khu 4 cũ, một số nơi ở đồng bằng trung du Bắc Bộ từ 50 - 100mm, ở Sơn Động 106mm, Hà Nội (4, Đặng Thái Thân) tới 129mm.

Đây là đợt mưa chưa thấy xảy ra vào tháng I trong chuỗi số liệu 100 năm gần đây. Chỉ riêng đợt này lượng mưa đã vượt trung bình tháng nhiều năm ở các tỉnh Bắc Bộ từ 2 đến 4 lần.

Cũng như các năm 1990 - 1991, tháng VIII năm nay không có đợt mưa vừa mưa lớn diện rộng nào trên toàn lãnh thổ. Vì vậy lượng mưa tháng VIII ở Bắc Bộ và bắc Khu 4 thiếu hụt nhiều so với trung bình nhiều năm (Sapa hụt 336mm, Yên Bái hụt 299mm, Phù Liên hụt 380mm, Thanh Hóa hụt 209mm, Vinh hụt 63mm...). Đáng chú ý là ở Hà Nội tổng lượng mưa tháng VIII chỉ đạt 38mm. Đây là một cực trị duy nhất trong chuỗi số liệu mưa của hơn 100 năm gần đây

(tháng VIII năm 1990 mưa 39mm), hụt so với lượng mưa trung bình tháng là 280mm.

Theo số liệu trung bình nhiều năm thì tháng IX tháng X là thời kỳ có nhiều đợt mưa lớn hơn so với các tháng khác. Tháng IX năm 1992 chỉ có 2 đợt, nhưng ở Bắc Bộ chỉ đạt cấp mưa vừa, có nơi mưa to 50 - 100mm (xem phụ lục). Đặc biệt tháng X không còn mưa vừa mưa lớn ở Bắc Bộ và Thanh Hóa. Do vậy, tổng lượng mưa trong thời kỳ từ tháng VIII đến tháng X phổ biến nhiều nơi ở Bắc Bộ và Thanh Hóa hụt 30 - 40%, có nơi thiếu tới 69%.

**Bảng 2. Số đợt mưa vừa mưa lớn diện rộng năm 1992
được phân bố ở các khu vực**

| Tháng Khu vực | VI | VII | VIII | IX | X | XI |
|------------------|----|-----|------|----|---|----|
| Bắc Bộ | 3 | 5 | 0 | 2 | 0 | 0 |
| Thanh Hóa | 1 | 1 | 0 | 1 | 2 | 0 |
| Thừa Thiên Huế | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 |
| QNDN | 1 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 |
| Bình Thuận | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Tây Nguyên | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Nam Bộ | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

Trên toàn lãnh thổ, mùa mưa lớn năm nay kết thúc sớm hơn một tháng so với trung bình nhiều năm. Ở Bắc Bộ, mưa lớn tập trung hầu hết vào thời kỳ đầu mùa mưa (8 trên tổng số 10 đợt vào tháng VI và tháng VII); đợt mưa lớn sau cùng xảy ra từ ngày 19 - 21 - IX (nhưng cũng chỉ đạt mức mưa vừa, có nơi mưa to và chỉ ở phạm vi hẹp thuộc đồng bằng Bắc Bộ). Ở các tỉnh Trung Bộ không còn đợt mưa lớn nào xảy ra vào tháng XI.

Ở Nam Bộ, tuy nhiều ngày có mưa trên phạm vi rộng nhưng lượng mưa từng ngày không lớn, nên thực sự năm 1992 không có một đợt mưa vừa mưa lớn diện rộng nào ở khu vực này. Tuy vậy, có một số đợt mưa kéo dài nhiều ngày, trong đó có đợt tổng lượng cũng đạt tới 100 - 150mm, có nơi lớn hơn (như đợt mưa 9 ngày từ 15 đến 23 - XII).

2. Một vài đặc điểm về hình thể synop

Năm 1992, số xoáy thuận nhiệt đới (bão và ATND) đổ bộ hoặc ảnh hưởng đến nước ta đạt mức trung bình, nhưng không có cơn bão nào gây gió mạnh

PHỤ LỤC. CÁC ĐỢT MƯA LỚN ĐIỆN RỘNG NĂM 1992

| TT | Ngày tháng | Khu vực | Cấp mưa | Lượng mưa (mm) | Các điểm mưa đặc biệt. Lượng mưa (mm) | Hình thế gây mưa | Thiệt hại |
|----|---|---------------------------------------|------------------------------|----------------------------|---|--|---|
| 1 | 7.VI | Bắc Bộ | Mưa to | 50-100 | H.Yên 164, P.Lý 169 | Không khí lạnh kèm đường đứt qua Bắc Bộ nén dải áp thấp | |
| 2 | 17-20.VI | Bắc Bộ | Mưa vừa có nơi mưa to | 50-100, một số nơi 100-200 | Thái Nguyên 258, Sinh Hồ 259, Chiêm Hoá 251 | Xoáy thuận lạnh trên cao và rãnh áp thấp tầng thấp | |
| 3 | a) 25-27.VI b) 27-29.VI | Tây Nguyên Khu 4 | Mưa vừa đến mưa to Mưa to | 50-100 100-300 | Đà Lạt 147 Kỳ Anh 363 | Gió mùa tây nam mạnh lên do bão số 1 hoạt động ở biển Đông | |
| 4 | c) 29-30.VI riêng phía tây Bắc Bộ tới 1.VII 6-7.VII | Bắc Bộ Phía tây Bắc Bộ | Mưa to Mưa vừa đến mưa to | 100-200 50-100 | Hà Nội 234, Vân Lý 309 Mường Tè 125, Mường Thanh 125 | Mưa ở rìa tây con bão số 1 (hoạt động ở ngoài khơi Khu 4) Bão số 1 đổ bộ vào giữa Hải Phòng và Bái Cháy | 4 người chết, 4 người bị thương 9 người mất tích, sụt lở 61500m ³ kè đá, 34 thuyền đắm, 100 nhà d |
| 5 | 14.VII | Bắc Bộ + Thanh Hóa | Mưa to | 50-100 | Phù Liên 194, Vân Lý 192 | Không khí lạnh kèm đường đứt nén dải áp thấp qua Bắc Bộ với hoạt động của rãnh gió tây trên cao | 1 người chết, 39 nhà đổ, 3 thuyền đắm, debris là 13950m ³ |
| 6 | 21-22.VII | Khu Tây Bắc vùng núi và trung du B.Bộ | Mưa vừa đến mưa to | 50-100 | Tạ Bú 126, Tuyên Quang 169, Kim Bôi 123 | Bái Cháy và Hòn Dấu Xoáy thuận lạnh trên cao và rãnh áp thấp gió mùa ở tầng thấp | |
| 7 | 24-25.VII | Bắc Bộ | Mưa to | 100-200 | Sơn Động 214, Yên Bái 229 | Xoáy thuận (tàn dư bão số 4) đi vào Bắc Bộ | 200 người chết và bị thương ở Cao Bằng |
| 8 | 28-29.VII | Bắc Bộ + Khu 4 | Mưa vừa đến mưa to | 50-100 | T.Hóa 191, Giảng 147 H.Tĩnh 131, S.Tây 110 Hưng Thi 113 | Nhiều động sóng ở rìa phía bắc ITCZ với hoạt động mạnh của gió đông nam | |
| 9 | 8-9.IX | Bắc Bộ và Thanh Hóa | Mưa vừa, có nơi mưa to | 50-100 | Bán Chiềng 143, Yên Bái 133 | Xoáy thuận (tàn dư bão OMAR) ở ven biển đông bằng Bắc Bộ, nằm trong rãnh áp thấp | |

| TT | Ngày tháng | Khu vực | Cấp mưa | Lượng mưa (mm) | Các điểm mưa đặc biệt. Lượng mưa (mm) | Hình thế gây mưa | Thiệt hại |
|----|---|--|-----------------------|------------------------------|---|---|--|
| 10 | 19-21.IX | Đồng bằng B. Bộ Khu 4 Tỉnh Hà Tĩnh Mưa to và một số nơi ở T. Hóa Nghệ An đến Quảng Nam Đà Nẵng | Mưa vừa có nơi mưa to | 50-100 100-300 300-450 | Thị xã T. Hóa 464, Xuân Khánh 447, Kỳ Anh 435 | áp thấp nhiệt đới đổ bộ vào Hà Tĩnh | 65 người chết, 15 người bị thương |
| 11 | 5-10.X | Quảng Ngãi đến Phú Yên Q. Nam Đ. Nẵng Thừa Thiên Huế và K. Hòa | Mưa rất to | 500-800 một số nơi 800-1000 | Thị xã Hà Tĩnh 975, Trường Sơn 1073, K. Giang 921, Đ. Hà 837 Đà Nẵng 803 An Hòa 306 | Dải thấp xích đạo có tác động của không khí lạnh | 58 người chết, 27 người mất tích, 16 người bị thương, gần 38000 ha lúa hoa màu bị ngập lụt, hàng chục cầu cống bị trôi sập, trên 50 trâu bò bị cuốn trôi |
| 12 | 9-12.X | Quảng Ngãi đến Phú Yên | Mưa to | 100-300 | Giá Vực 816, Trà Bồng 655, Tuy Hòa 691 | Từ 21-24.X mưa do ảnh hưởng của bão số 6 (đổ bộ vào giữa Tuy Hòa và Quy Nhơn) | |
| 13 | 21-25.X | Thừa Thiên Huế và K. Hòa | Mưa to | 300-600 | | Ngày 25.X mưa do tác động của không khí lạnh ở phía bắc với rãnh thấp xích đạo có vùng thấp tàn dư bão số 6 | |
| 13 | 23-24.X | Tây Nguyên | Mưa vừa đến mưa to | 50-100 | | | |
| 13 | 28-29.X riêng các tỉnh từ Q. Bình đến Thừa Thiên Huế kéo dài đến 30.X | Quảng Bình đến T. Thiên Huế Hà Tĩnh và các tỉnh từ Q. Nam Đà Nẵng đến Bình Định Tây Nguyên | Mưa to đến rất to | 300-500 | Trường Sơn 698 | Bão số 7 đổ bộ vào Bình Định (bắc Quy Nhơn) | 7 người chết |
| | | | Mưa to | 100-300 | | | |
| | | | Mưa vừa đến mưa to | 50-100 | | | |

trên cấp 10 ở đất liền. Tháng VIII tháng IX (ngoài ATND đổ bộ vào Hà Tĩnh - Quảng Bình) nước ta không chịu ảnh hưởng trực tiếp của một cơn bão nào. Vào cuối tháng X, bão số 6 và số 7 trực tiếp đổ bộ vào Bình Định - Phú Yên, nhưng khi tới gần vùng bờ biển, bão đã suy yếu, giảm xuống cấp 8. Mặt khác, sau khi vào bờ, xoáy thuận (tàn dư của bão) đã di chuyển về phía tây hoặc tây nam. Đó là nguyên nhân gây thiếu hụt lượng mưa từ tháng VIII đến tháng X ở Bắc Bộ và bắc Khu 4 như đã nói trên.

Hoạt động của gió mùa tây nam không mạnh, lại thiếu sự tác động phối hợp của các hệ thống thời tiết khác nên số đợt mưa lớn ở Nam Bộ và Tây Nguyên cũng ít hơn mọi năm.

Đợt mưa đáng lưu ý nhất của năm 1992 xảy ra từ 5-10 -X, có cường độ lớn, tổng lượng rất cao, trải rộng hầu khắp các tỉnh ven biển Trung Bộ, gây những thiệt hại rất lớn về sinh mạng và của cải vật chất. Đó là do tác động của không khí lạnh với dải thấp xích đạo. Năm nay dải hội tụ nhiệt đới hoạt động không thường xuyên, lại lùi xa về phía nam vĩ tuyến 10 độ bắc hơi sớm, trong khi đó, một số đợt không khí lạnh tràn xuống lãnh thổ nước ta có tốc độ nhanh, mạnh và khô, ảnh hưởng xa đến nam Trung Bộ và cả Nam Bộ. Vì vậy, mưa do tác động kết hợp của hai hệ thống này không nhiều, là nguyên nhân kết thúc mưa lớn sớm ở các tỉnh ven biển Trung Bộ.

3. Hậu quả của mưa lớn

Năm 1992 diễn biến mưa lớn nói riêng và tình hình thời tiết nói chung không có những biến động mạnh mẽ trên qui mô lớn, nhưng những thiệt hại, đặc biệt thiệt hại về người (chết, bị thương, mất tích...) do mưa lớn gây ra là đáng kể. Trong khi đó, vì bão không mạnh thiệt hại do nó gây ra không lớn. (Xem phụ lục - phần thiệt hại).